TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/2020/QĐST-HNGĐ	*Diễn châu, ngày 08tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 206/2020/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1985.

Trú tại: Khối 6, thị trấn D C, huyện D C, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng H, sinh năm 1967.

Trú tại: Khối 6, thị trấn D C, huyện D C, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83,107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyệnly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Đăng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Đăng Hthỏa thuận thuận tình ly hôn.

-Con chung: Giao 02 con chung Nguyễn Thị Hoàng M, sinh ngày 06/4/2009 và Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 17/6/2016 cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Đăng H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/02 con kể từ tháng 9/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Nguyễn Đăng H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí:Hai bên đương sự thỏa thuận chị Nguyễn Thị Ychịu 150.000 đồng (một trăm năммươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Và buộc anh Nguyễn Đăng H phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Án phí của chị Y được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D C, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004271 ngày 25/8/2020.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện D C.
- UBND thị trấn D C.
- CCTHADS huyện D C.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký)*

Nguyễn Danh Hùng